#  ÔN TẬP

**(1 tiết)**

**I. Mục tiêu**

- Trình bày được đặc điểm chung của sông ngòi, xác định được trên lược đồ các sông chính ở Quảng Nam.

- Nêu được ảnh hưởng của sông ngòi Quảng Nam đối với sản xuất và đời sống.

# - Có ý thức và hành động phù hợp góp phần bảo vệ tài nguyên và môi trường sông suối.

# II. Thiết bị dạy học và học liệu

1. Đối với giáo viên: Máy tính, ti vi, tài liệu Giáo dục địa phương Quảng Nam; một số hình ảnh về sông ngòi Quảng Nam.

2. Đối với học sinh: đọc thông tin ở tài liệu.

# III. Tiến trình dạy học

**1. Khởi động**

*a. Mục tiêu:*

Tạo hứng thú cho học sinh tìm hiểu về sông ngòi ở Quảng Nam.

*b. Tiến trình tổ chức:*

GV giới thiệu một số hình ảnh về sông ngòi ở Quảng Nam

- Kể tên một số sông ngòi ở Quảng Nam

Học sinh trả lời, giáo viên nhận xét kết quả.

GV đánh giá kết quả hoạt động của học sinh, xác nhận những kiến thức đúng mà các em đã có, sau đó hướng dẫn học sinh đọc thông tin phần mở đầu, kết hợp quan sát tranh, GV kết nối một số điều học sinh đã biết để nêu mục tiêu, nhiệm vụ học tập của chủ đề.

# 2. Hình thành kiến thức

**Hoạt động 1: Đặc điểm chung của sông ngòi ở Quảng Nam**

*a. Mục tiêu:*

Trình bày được đặc điểm chính về sông ngòi ở Quảng Nam.

*b. Tiến trình tổ chức:*

1. GV giới thiệu một số hình ảnh về đặc điểm sông ngòi

2. HS thảo luận để điền vào bảng sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Các đặc điểm so sánh | Đặc điểm sông ngòi |
| Hướng chảy |  |
| Chiều dài |  |
| Chiều rộng |  |
| Độ dốc |  |
| Chế độ nước |  |

3. Các nhóm báo cáo kết quả, nhận xét

4. GV nhận xét, kết luận:

- Sông ngòi Quảng Nam bắt nguồn từ vùng núi phía tây, chảy qua vùng đồi trung du và đồng bằng rồi đổ ra biển Đông.

- Hầu hết các sông đều ngắn, có độ dốc lớn, lòng sông tương đối hẹp, chế độ nước sông thay đổi theo mùa

**Hoạt động 2: Các con sông chính ở Quảng Nam**

*a. Mục tiêu:*

Tìm hiểu đặc điểm những con sông chính ở Quảng Nam.

*b. Tiến trình tổ chức:*

1. GV giới thiệu hình ảnh về các con sông chính

2. HS xác định trên bản đồ

HS làm bài tập ghép nội dung tương ứng:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Cột A | Cột B | Kết quả |
| 1. Sông Thu Bồn | a. bắt nguồn từ vùng núi phía tây nam của tỉnh Quảng Nam và phía bắc tỉnh Kon Tum |  |
| 2. Sông Vu Gia | b. bắt nguồn từ khối núi Ngọc Linh, ở phần thượng lưu được gọi là sông Đăk Di |  |
| 3. Sông Trường Giang | c. không có đầu nguồn, chạy dọc bờ biển theo chiều bắc nam và được ngăn cách với biển bởi dải cồn cát rộng lớn |  |

3. HS báo cáo kết quả, nhận xét

4. GV nhận xét, kết luận:

Có 3 con sông lớn là sông Thu Bồn, Vu Gia và sông Trường Giang

**Hoạt động 3: Ảnh hưởng của sông ngòi đối với đời sống và các hoạt động kinh tế ở Quảng Nam**

*a. Mục tiêu:*

Tìm hiểu ảnh hưởng của sông ngòi ở Quảng Nam.

*b. Tiến trình tổ chức:*

1. GV giới thệu hình ảnh về ảnh hưởng của sông ngòi ở Quảng Nam.

2. HS thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi:

- Dựa vào thông tin trong bài kết hợp hiểu biết thực tế, hãy trình bày ảnh hưởng của sông ngòi đối với đời sống nhân dân và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Nam

3. Các nhóm báo cáo kết quả, nhận xét

4. GV nhận xét, kết luận:

Hệ thống sông ngòi có vai trò quan trọng đối với đời sống và các hoạt động kinh tế ở tỉnh Quảng Nam. Các sông không chỉ cung cấp nước đáp ứng nhu cầu đời sống mà còn phục vụ các hoạt động sản xuất nông nghiệp, thủ công nghiệp và công nghiệp,... Hệ thống sông ngòi đã tạo sự gắn kết thông thương giữa các vùng trong tỉnh và tạo điều kiện để phát triển các ngành thủy sản, du lịch ở một số địa phương. Tuy nhiên, hằng năm vào mùa mưa, do lượng mưa lớn, sông suối ở Quảng Nam thường có lũ lụt, gây nhiều thiệt hại đối với đời sống và sản xuất.

# 3. Luyện tập

# 1. Tìm kiếm thông tin trên mạng về hình ảnh các con sông chính trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. Em hãy giới thiệu về 01 trong những con sông đó.

# 2. Kể tên những việc làm của người dân có tác động tích cực và tiêu cực đối với sông ngòi. Theo em, cần phải làm gì để ngăn ngừa những tác động tiêu cực?

# 3. Kể tên một số thiên tai liên quan đến sông suối ở Quảng Nam. Theo em, mọi người cần phải làm gì để giảm nhẹ các thiệt hại do thiên tai liên quan đến sông suối gây ra

# 4. Vận dụng

# Tìm hiểu thực tế và sưu tầm tài liệu, hình ảnh để giới thiệu về một dòng sông (hoặc suối) ở địa phương em.

**Hướng dẫn về nhà**

Tìm hiểu về nông, lâm, thủy sản ở Quảng Nam

**Câu 1: Biểu tượng du lịch của phố cổ Hội An là gì?**

 **A.** Chùa Cầu **B.** Nhà cổ

 **C.** Đèn lồng **D.** Làng gốm Thanh Hà

**Câu 2: Chùa Cầu ở Hội An do ai xây dựng?**

**A.** Người Việt **B.** Người Ấn Độ

**C.** Người Trung Quốc **D.** Người Nhật

**Câu 3: Lễ hội đèn lồng Hội An được tổ chức vào ngày nào?**

 **A.** Ngày 14 âm lịch hằng tháng **B.** Ngày 15 âm lịch hằng tháng

 **C.** Ngày 14 âm lịch tháng 4, 7, 8 hằng năm **D.** Ngày 15 âm lịch tháng 4, 7, 8 hằng năm

**Câu 4: Hội An được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới từ năm nào?**

 **A.** Năm 1999 **B.** Năm 1997

 **C.** Năm 2000 **D.** Năm 2001

**Câu 5: Tháp Mỹ Sơn là địa danh ở đâu?**

 **A.** Xã Duy Phú, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

 **B.** Xã Duy Thu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

 **C.** Xã Duy Hòa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

 **D.** Xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

**Câu 6: Tháp Mỹ Sơn do ai xây dựng?**

 **A.** Người Ấn Độ **B.** Người Campuchia

 **C.** Người Chăm-pa **D.** Người Lào

**Câu 7: Tháp Mỹ Sơn là công trình mang nét kiến trúc của tôn giáo nào?**

 **A.** Hồi giáo **B.** Ấn Độ giáo **C.** Ki tô giáo **D.** Thiên Chúa giáo

**Câu 8: Năm 1898, tháp Mỹ Sơn được phát hiện bởi người nước nào?**

 **A.** Người Pháp **B.** Người Nhật

 **C.** Người Mỹ **D.** Người Trung Quốc

**Câu 9: Vật liệu chính xây dựng Tháp Mỹ Sơn là gì?**

 **A.** Vôi **B.** Đá ong

 **C.** Gạch **D.** Đá vôi

**Câu 10: Danh xưng Quảng Nam ra đời vào thế kỉ nào?**

 **A.** Thế kỉ XIV **B.** Thế kỉ XV

 **C.** Thế kỉ XVI **D.** Thế kỉ XIII